

Số: 235/2020/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 17 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 399/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020, giữa: Chị Phạm Thị B, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp Tân Thành Đông, xã Tân Hòa, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh và anh Dương Hoàng A, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp Thanh Tiến, xã Nhị Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị B và anh Dương Hoàng A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị B và anh Dương Hoàng A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị B và anh Hoàng A thống nhất thoả thuận như sau:

Chị Phạm Thị B được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Phạm Thị Mây, sinh ngày 14/01/2009 và Dương Thị My My, sinh ngày 24/12/2010. Anh Hoàng A không phải cấp dưỡng nuôi con do chị B không có yêu cầu.

Anh Dương Hoàng A có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị B tự nguyện nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị B đã nộp theo biên lai số 0003965 ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Hoàn trả cho chị B 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CCTHADS huyện Cao Lãnh;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Tân Hòa, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;
- Lưu HS (NT).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Thị Ngọc Minh